

rì qī shēng cí

日期生词

Match 配对 (Drag and Drop)

today	this year	tomorrow	yesterday
how many	number	be/is/am/are	month

shì 是	jīn tiān 今天	jǐ 几	yuè 月
jīn nián 今年	zuó tiān 昨天	míng tiān 明天	hào 号